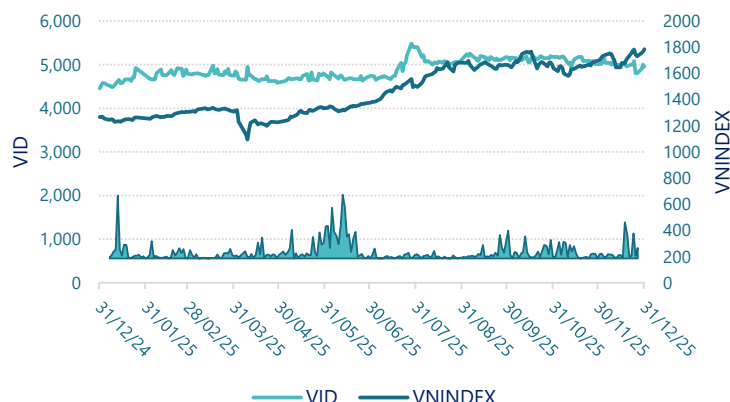




CTCP Đầu tư Phát triển thương mại Viễn Đông (HSX: VID)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	4,950
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	5,482
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,457
SL cổ phiếu LH	40,836,069
KLGD BQ 20 phiên (CP)	11,740
% sở hữu nước ngoài	0.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	202
P/E	24.1
EPS	205

DT thuần

Q4/25

312

tỷ VNĐ

QoQ: ▼17.0 | -5.2%

YoY: ▼19.0 | -5.8%

LN sau thuế

Q4/25

-4.09

tỷ VNĐ

QoQ: ▼12.7 | -147%

YoY: ▼5.67 | -359%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

3.0%

+/- YoY: ▲ 0.5%

DT thuần

2025

1,137

tỷ VNĐ

YoY: ▼52.0 | -4.4%

LN sau thuế

2025

9.86

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.25 | 2.6%

ROE

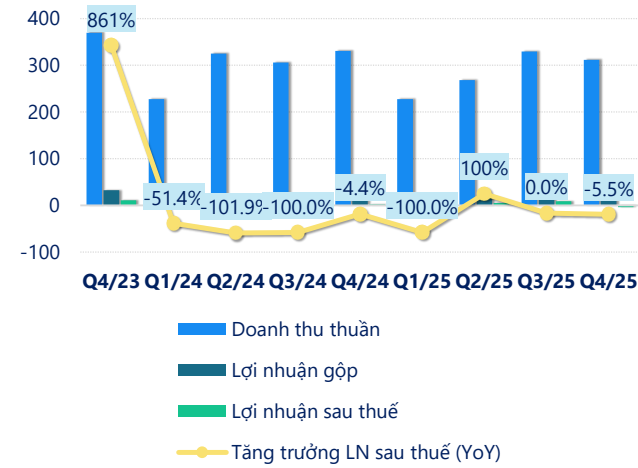
2025

1.3%

+/- YoY: ▲ 0.2%

tỷ VNĐ

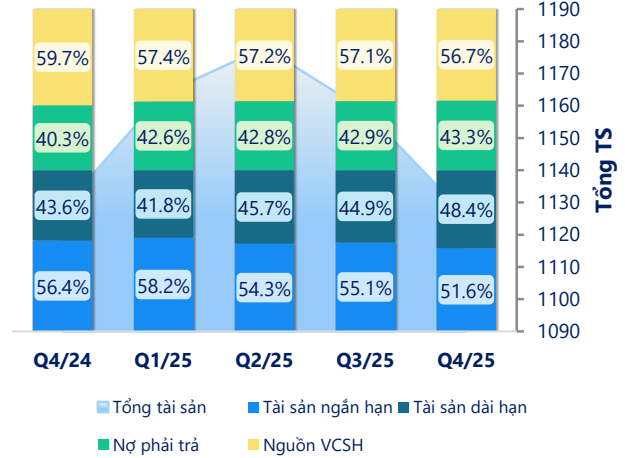
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

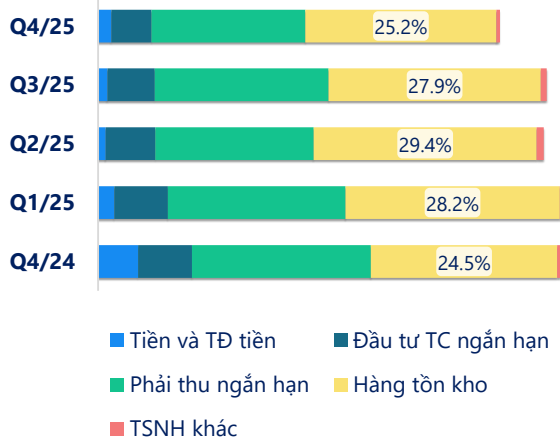
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



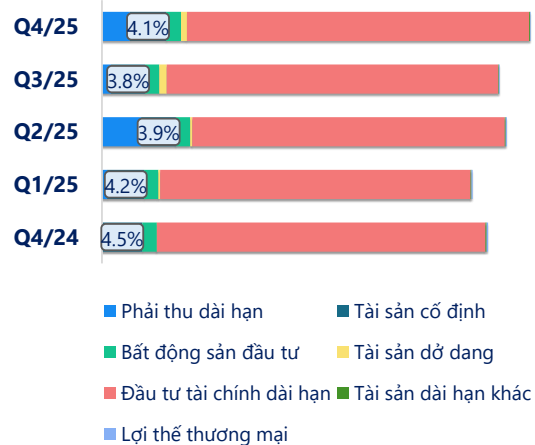
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

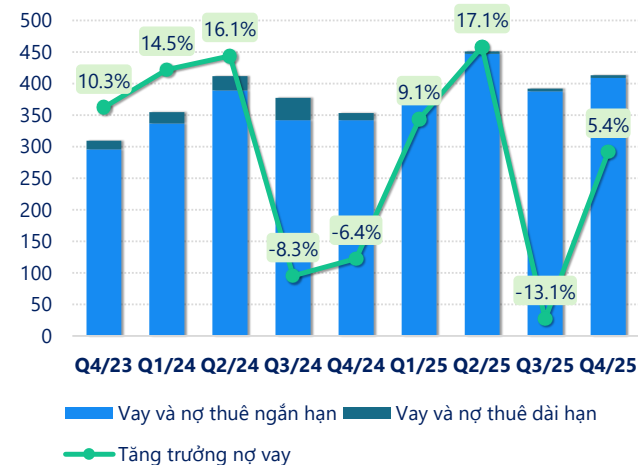
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

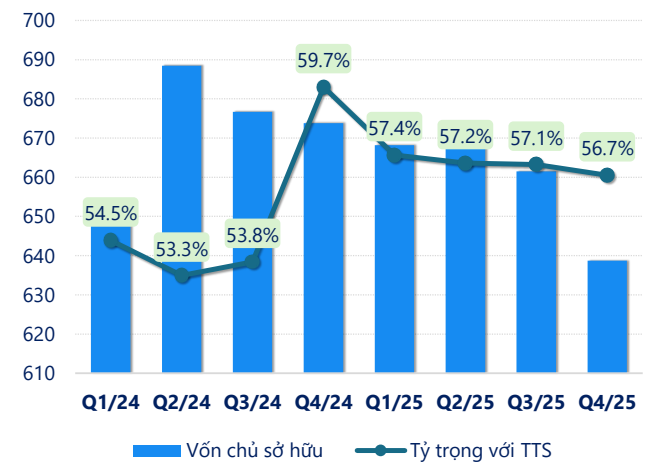
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

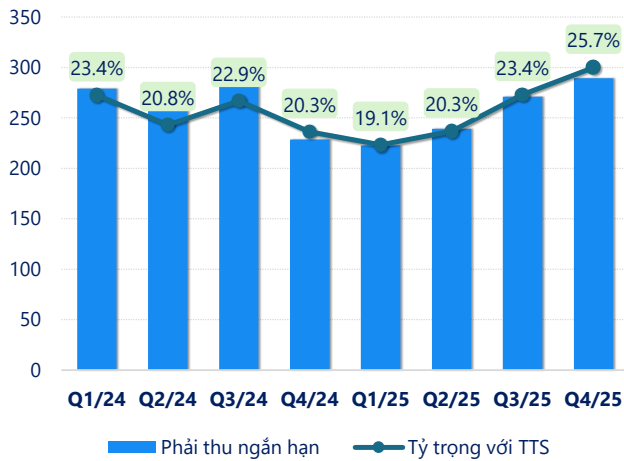
Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

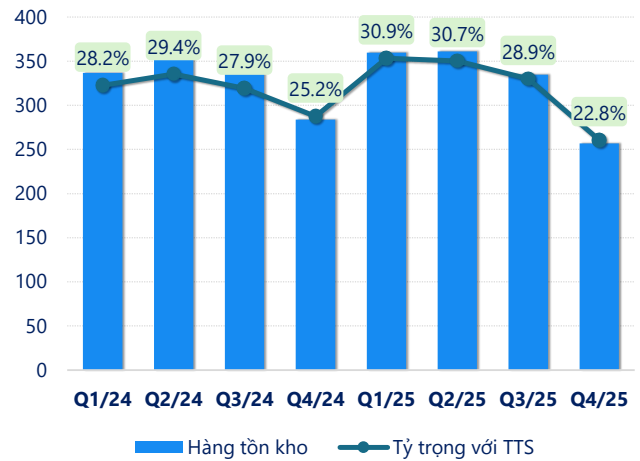
Phải thu ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

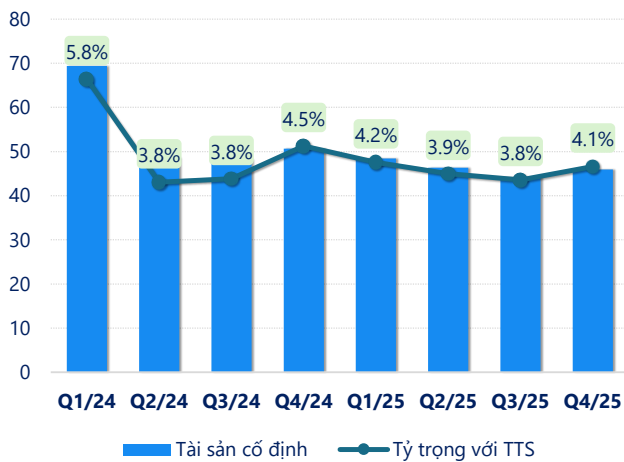
Hàng tồn kho



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

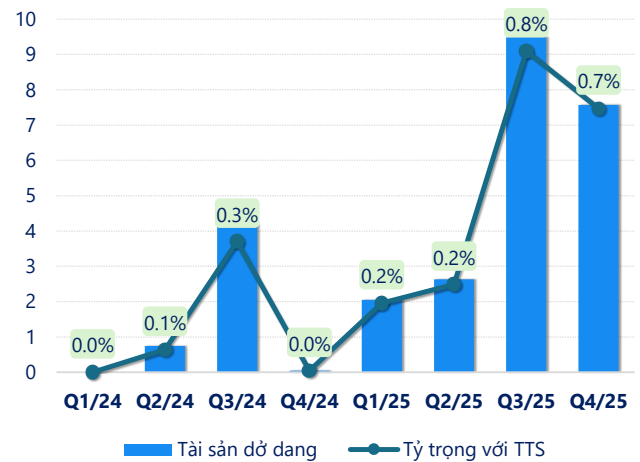
Tài sản cố định



(Nguồn: fireant.vn)

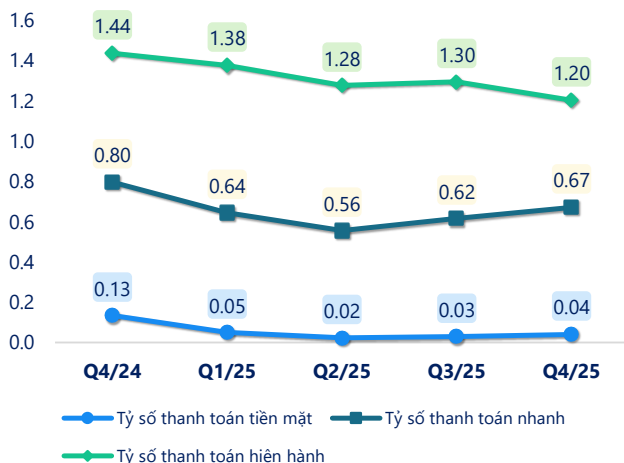
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang



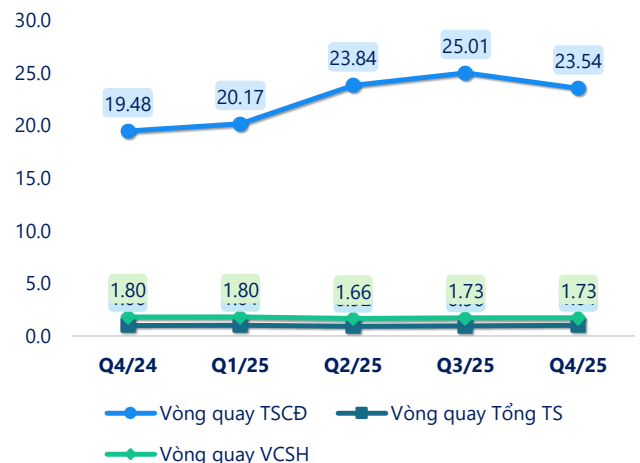
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	1,128	1,164	1,178	1,158	1,126
Tài sản ngắn hạn	637	677	640	638	581
Tiền và tương đương tiền	59.5	24.6	11.7	14.4	19.5
Đầu tư tài chính ngắn hạn	59.8	59.8	17.6	11.2	11.2
Phải thu ngắn hạn	228	223	239	271	289
Hàng tồn kho	284	360	361	335	257
Tài sản ngắn hạn khác	5.09	9.77	10.5	7.19	4.22
Tài sản dài hạn	491	487	538	520	545
Phải thu dài hạn	0.55	7.05	52.2	12.1	35.6
Tài sản cố định	50.6	48.4	46.4	44.2	45.9
Bất động sản đầu tư	18.8	18.8	18.8	18.8	18.8
Tài sản dở dang	0.04	2.05	2.63	9.48	7.57
Đầu tư tài chính dài hạn	418	408	416	433	435
Tài sản dài hạn khác	1.49	1.36	1.19	1.03	0.94
Lợi thế thương mại	1.78	1.56	1.34	1.11	0.89
Nợ phải trả	454	495	505	497	487
Nợ ngắn hạn	443	492	501	493	483
Vay và nợ thuê ngắn hạn	342	381	447	388	409
Phải trả người bán ngắn hạn	91.1	97.7	25.3	79.7	52.0
Nợ dài hạn	11.2	3.79	3.60	4.10	4.10
Vay và nợ thuê dài hạn	11.2	3.60	3.60	4.10	4.10
Nguồn vốn chủ sở hữu	674	668	673	661	639
Vốn chủ sở hữu	674	668	673	661	639
Vốn điều lệ	408	408	408	408	408
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)